

Số: 7804/PA-UBND

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN**  
**TỔNG THỂ SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, như sau:

**Phần I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**  
**SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

**1. Cơ sở chính trị**

- Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (mục XIV) đã chỉ rõ: “Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới” và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tại mục 12.5.11 Phụ lục III: “Các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Trung ương phối hợp thực hiện sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới” thời gian thực hiện Quý II năm 2026.

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới “Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới”.

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

## **2. Cơ sở pháp lý**

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.
2. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15.
3. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
4. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, địa giới hành chính, quy mô dân số, phạm vi quản lý và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh có sự thay đổi đáng kể. Trong quá trình rà soát thực tế cho thấy một số ấp, xóm, khu phố chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định; một số địa bàn quản lý còn phân tán, quy mô nhỏ hoặc chưa bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, quản lý dân cư và tổ chức hoạt động cộng đồng.

Việc xây dựng Phương án sắp xếp ấp, xóm, khu phố nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương về sắp xếp ấp, xóm, khu phố và người hoạt động không chuyên trách ở ấp, xóm, khu phố phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đồng thời, đáp ứng yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương cấp xã trong điều kiện tổ chức mô hình chính quyền địa phương mới, cụ thể:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương cấp xã, tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền địa phương trong công tác quản lý dân cư, triển khai chủ trương, chính sách, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Giảm số lượng ấp, xóm, khu phố có quy mô nhỏ, chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định; khắc phục tình trạng phân tán đầu mối quản lý, góp phần sắp xếp tổ chức theo hướng hợp lý, khoa học.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, phát huy vai trò tự quản, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia các phong trào, hoạt động cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa và giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực và ngân sách nhà nước, giảm chi phí hoạt động đối với các đầu mối tổ chức có quy mô nhỏ, tạo điều kiện phân bổ và sử dụng nguồn lực phù hợp, hiệu quả hơn; đồng thời, góp phần giảm chi thường xuyên của ngân sách địa phương.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý phù hợp với mô hình chính quyền địa phương mới, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa việc sắp xếp tổ chức ở cơ sở với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tạo nền tảng thuận lợi cho việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

## **Phần II**

### **THỰC TRẠNG ẤP, KHÓM, KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

#### **I. HIỆN TRẠNG ẤP, KHÓM, KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

##### **1. Số lượng ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh**

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, tỉnh Vĩnh Long có 2.460 ấp, khóm, khu phố (gồm 2.117 ấp và 343 khóm, khu phố).

##### **2. Quy mô số hộ gia đình của các ấp, khóm, khu phố trên địa bàn các xã/phường**

Quy mô số hộ gia đình của các ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh được trình bày cụ thể tại Bảng tổng hợp thực trạng ấp, khóm, khu phố và phương án tổng thể sắp xếp ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (*đính kèm*).

##### **3. Số lượng ấp, khóm, khu phố thuộc diện sắp xếp**

Tổng số ấp, khóm, khu phố thuộc diện sắp xếp do không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định là 1.399 ấp, khóm, khu phố<sup>1</sup> (gồm: 1.165 ấp và 234 khóm, khu phố).

##### **4. Số lượng ấp, khóm, khu phố không thuộc diện sắp xếp**

Qua rà soát, có 1.053 ấp, khóm, khu phố (gồm: 945 ấp và 108 khóm, khu phố) đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, không thuộc diện sắp xếp<sup>2</sup>.

##### **5. Số lượng ấp, khóm, khu phố có yếu tố đặc thù**

Có 08 ấp, khóm không đạt chuẩn về quy mô hộ gia đình, nhưng có yếu tố đặc thù (ấp, khóm có địa hình chia cắt và nằm biệt lập trên cồn; ấp thuộc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số) địa phương đề xuất không sắp xếp, gồm:

- Ấp Ô Kà Đa, xã Hưng Mỹ: Quy mô 221 hộ, 2.892 nhân khẩu, ấp thuộc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số (người dân tộc Khmer chiếm tỷ lệ 100%).

- Ấp Khánh Hội Đông, xã Tiên Thủy: Quy mô 432 hộ, 1.714 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn (dự kiến xã Tiên Thủy lên phường trong năm 2026, khi đó ấp sẽ chuyển thành khu phố nên không đảm bảo điều kiện về quy mô).

<sup>1</sup> Ấp có quy mô chưa đủ 400 hộ trở lên; Khóm có quy mô chưa đủ 550 hộ trở lên.

<sup>2</sup> Ấp có quy mô đủ 400 hộ trở lên; Khóm có quy mô đủ 550 hộ trở lên.

- Ấp An Bình, xã An Hiệp: Quy mô 308 hộ, 1.284 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Ấp Tích Khánh B, xã Trà Ôn: Quy mô 307 hộ, 1.338 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Ấp Cồn Cò, xã Hưng Mỹ: Quy mô 184 hộ, 786 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Ấp Cồn Phụng, xã Long Hòa: Quy mô 129 hộ, 492 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Ấp Cồn Chim, xã Hòa Minh: Quy mô 54 hộ, 228 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Khóm Long Trị, phường Long Đức: Quy mô 328 hộ, 1.497 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, khóm nằm biệt lập trên cồn.

## **II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

### **1. Thuận lợi**

- Việc sắp xếp ấp, khóm, khu phố được thực hiện trên cơ sở chủ trương, định hướng của Trung ương về sắp xếp ấp, khóm, khu phố phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp của các sở, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

- Công tác chuyên đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu hộ tịch và dữ liệu quản lý dân cư đã được triển khai đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc rà soát quy mô hộ gia đình, thống kê số liệu và xây dựng phương án.

- Đội ngũ cán bộ, công chức địa phương có kinh nghiệm trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương.

- Qua quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trước đây, địa phương đã tích lũy được kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, lấy ý kiến Nhân dân và tổ chức thực hiện.

### **2. Khó khăn, tồn tại**

- Số lượng ấp, khóm, khu phố thuộc diện cần xem xét, sắp xếp trên địa bàn tỉnh tương đối lớn, nhiều đơn vị chưa bảo đảm tiêu chí theo định hướng của Trung ương, dẫn đến khối lượng công việc triển khai rất lớn.

- Một số địa bàn có đặc điểm địa lý đặc thù như khu vực cù lao, địa bàn chia cắt bởi sông, kênh rạch, địa bàn rộng, dân cư phân tán nên việc tổ chức, sắp xếp cần được xem xét thận trọng, để bảo đảm thuận lợi trong quản lý và sinh hoạt của người dân.

- Một số ấp, khóm, khu phố đã hình thành và tồn tại ổn định trong thời gian dài, gắn với lịch sử hình thành, yếu tố văn hóa, phong tục tập quán và tâm lý cộng đồng dân cư. Do đó, việc thay đổi tên gọi hoặc phạm vi quản lý có thể ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

- Việc sắp xếp sẽ phát sinh số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách dôi dư, làm phát sinh yêu cầu về bố trí, sắp xếp nhân sự và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

- Trong giai đoạn đầu triển khai sẽ phát sinh thêm khối lượng công việc liên quan đến việc cập nhật hồ sơ, dữ liệu quản lý, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tuyên truyền, vận động và hoàn thiện các thủ tục hành chính có liên quan.

### **Phần III**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

### **I. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa bàn, quy mô dân cư và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức và hoạt động của cộng đồng dân cư.

2. Thực hiện sắp xếp đối với các ấp, khóm, khu phố khi chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư; khuyến khích sắp xếp ấp, khóm, khu phố đủ tiêu chuẩn theo quy định để giảm đầu mối, tăng quy mô ấp, khóm, khu phố hợp lý, qua đó giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương cấp xã và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

3. Bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; việc sắp xếp ấp, khóm, khu phố cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, các yếu tố đặc thù (nếu có) và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

### **II. QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

- Ấp đảm bảo tiêu chuẩn phải có quy mô từ 400 hộ gia đình trở lên.
- Khóm, khu phố đảm bảo tiêu chuẩn phải có quy mô từ 550 hộ gia đình trở lên.

Đối với các ấp, khóm, khu phố có yếu tố đặc thù: ấp, khóm, khu phố thuộc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ấp đặc biệt khó khăn, ấp ở địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán; ấp, khóm, khu phố thuộc khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; ấp, khóm, khu phố nằm biệt lập trên các đảo, cù lao, cồn trên sông thì quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn quy định nêu trên.

### **III. PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

Trên cơ sở kết quả rà soát và đối chiếu tiêu chuẩn ấp, khóm, khu phố theo quy định, tỉnh Vĩnh Long thực hiện sắp xếp các ấp, khóm khu phố không đạt chuẩn theo quy định, trong đó xem xét yếu tố đặc thù của các đơn vị để giữ nguyên trạng, không thực hiện sắp xếp, cụ thể như sau:

- Số lượng ấp giảm do sắp xếp: 824 ấp.
- Số lượng ấp còn lại sau sắp xếp: 1.293 ấp, trong đó giữ nguyên 07 ấp không đạt chuẩn theo quy định, nhưng có yếu tố đặc thù, địa phương đề xuất không sắp xếp, cụ thể:
  - (1) Ấp Ô Kà Đa, xã Hưng Mỹ: Quy mô 221 hộ, 2.892 nhân khẩu, ấp thuộc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số (người dân tộc Khmer chiếm tỷ lệ 100%).
  - (2) Ấp Tích Khánh B, xã Trà Ôn: Quy mô 307 hộ, 1.338 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.
  - (3) Ấp Cồn Cò, xã Hưng Mỹ: Quy mô 184 hộ, 786 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.
  - (4) Ấp Cồn Chim, xã Hòa Minh: Quy mô 54 hộ, 228 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.
  - (5) Ấp Cồn Phụng, xã Long Hòa: Quy mô 129 hộ, 492 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.
  - (6) Ấp Khánh Hội Đông, xã Tiên Thủy: Quy mô 432 hộ, 1.714 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn (dự kiến xã Tiên Thủy lên phường trong năm 2026, khi được công nhận là đơn vị hành chính phường, thì các ấp trên địa bàn sẽ chuyển thành khu phố, nên không đảm bảo điều kiện về quy mô).
  - (7) Ấp An Bình, xã An Hiệp: Quy mô 308 hộ, 1.284 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, ấp nằm biệt lập trên cồn.

- Số lượng khóm, khu phố giảm do sắp xếp: 140 khóm, khu phố.
- Số lượng khóm, khu phố còn lại sau sắp xếp: 203 khóm, khu phố, trong đó giữ nguyên 01 khóm không đạt chuẩn, nhưng có yếu tố đặc thù, địa phương đề xuất không sắp xếp (Khóm Long Trị, phường Long Đức: quy mô 328 hộ, 1.497 nhân khẩu, có địa hình chia cắt, khóm nằm biệt lập trên cồn).

Sau khi sắp xếp, tỉnh Vĩnh Long còn 1.496 ấp, khóm, khu phố (gồm: 1.293 ấp và 203 khóm, khu phố); giảm 964 ấp, khóm, khu phố (gồm: 824 ấp và 140 khóm, khu phố).

*(Phương án sắp xếp ấp, khóm, khu phố của từng xã, phường thực hiện theo bảng tổng hợp thực trạng ấp, khóm, khu phố và phương án tổng thể sắp xếp ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long)*

#### **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA HOẠT ĐỘNG, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ẤP, KHÓM, KHU PHỐ**

##### **1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự sau sắp xếp ấp, khóm, khu phố**

Sau khi sắp xếp, tổ chức ở ấp, khóm, khu phố gồm có các tổ chức, chức danh sau:

- Chi bộ Đảng ấp, khóm, khu phố: Bí thư Chi bộ là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố.
- Trưởng ấp, khóm, khu phố hoặc Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm (là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố).
- Ban Công tác mặt trận ấp, khóm, khu phố (Trưởng Ban Công tác mặt trận là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố).
- Chi Hội Nông dân (tùy thuộc vào địa bàn).
- Chi Hội Phụ nữ.
- Chi Hội Cựu chiến binh.
- Chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Các Tổ chức Hội quần chúng: Chi Hội Khuyến học, Chi Hội Chữ thập đỏ, Chi Hội Người cao tuổi,... (nếu có).
- Ấp, khóm, khu phố đội trưởng.
- Lực lượng đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.
- Đội Dân phòng.
- Các tổ chức, chức danh khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Các tổ chức, cá nhân được kiện toàn trên cơ sở hiện trạng hiện có của các ấp, khóm, khu phố trước khi sắp xếp và được rà soát, sắp xếp phù hợp với các quy định có liên quan.

##### **2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ấp, khóm, khu phố và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại ấp, khóm, khu phố sau sắp xếp ấp, khóm, khu phố**

Số lượng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại ấp, khóm, khu phố sau sắp xếp ấp, khóm, khu phố được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố, người tham gia hoạt động ấp, khóm, khu phố và các quy định có liên quan, đảm bảo số lượng các chức danh theo quy định.

### **3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại ấp, khóm, khu phố sau sắp xếp ấp, khóm, khu phố**

Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố dôi dư khi sắp xếp ấp, khóm, khu phố sẽ được giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

## **PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Phương án trên địa bàn tỉnh; có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ và nội dung liên quan đến việc sắp xếp ấp, khóm, khu phố.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện tại các địa phương; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá thực trạng, kết quả xây dựng đề án sắp xếp của các địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện bảo đảm phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

- Chủ trì, tham mưu việc bố trí, sắp xếp và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do thực hiện sắp xếp; bảo đảm việc thực hiện chế độ, chính sách đúng đối tượng, đúng quy định và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện.

## **2. Sở Tài chính**

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện Phương án theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ và quy định hiện hành.

- Phối hợp rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu xử lý đối với các trường hợp cần bổ sung hoặc điều chỉnh kinh phí theo quy định.

## **3. Các sở, ban, ngành tỉnh**

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện Phương án.

- Chủ động hướng dẫn, giải quyết các nội dung thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực phụ trách; phối hợp rà soát, cung cấp thông tin, số liệu và xử lý các vấn đề có liên quan nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ và đúng quy định.

- Trong quá trình thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

## **4. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý; đối chiếu các tiêu chuẩn theo quy định và yêu cầu quản lý thực tế của địa phương để xác định các đơn vị thuộc diện thực hiện sắp xếp.

- Tổ chức xây dựng Đề án sắp xếp cụ thể tại địa phương, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với phương án sắp xếp theo đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và vận động nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận trong Nhân dân đối với việc thực hiện phương án sắp xếp.

- Tổ chức triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; đồng thời thực hiện việc cập nhật hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu quản lý và các nội dung có liên quan theo quy định.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách và mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện phương án sắp xếp ấp, khóm, khu phố.

- Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và kịp thời phản ánh những khó khăn, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng: NC, TH;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Chính**